

VẮC-XIN THỦY ĐẬU

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT

1 Tại sao lại cần chích ngừa?

Chickenpox (còn gọi là bệnh thủy đậu) là một bệnh hay gặp ở trẻ em. Nó thường nặng vừa phải, nhưng có thể nghiêm trọng, đặc biệt là ở trẻ sơ sinh và thiếu niên.

- Nó gây ra phát ban, ngứa, sốt và mệt mỏi.
- Nó có thể dẫn tới nhiễm trùng da nặng, sẹo, viêm phổi, tổn thương não hoặc tử vong.
- Siêu vi thủy đậu có thể lây từ người này sang người khác qua đường không khí, hoặc qua tiếp xúc với dịch của những vết rộp thủy đậu.
- Người bị thủy đậu có thể phát ban đau đớn gọi là bệnh zona nhiều năm sau.
- Trước khi có vắc-xin này, khoảng 11.000 người đã nhập viện do bị thủy đậu mỗi năm tại Hoa Kỳ.
- Trước khi có vắc-xin này, khoảng 100 người đã chết do bị thủy đậu mỗi năm tại Hoa Kỳ.

Vắc-xin thủy đậu có thể phòng ngừa thủy đậu.

Phần lớn chúng ta nhận vắc-xin thủy đậu sẽ không bị thủy đậu. Nhưng nếu có người nào đã chích ngừa mà vẫn mắc thủy đậu thì cũng rất nhẹ. Họ sẽ bị ít nốt thủy đậu hơn, ít có khả năng bị sốt và sẽ phục hồi sớm hơn.

2 Ai nên nhận vắc-xin thủy đậu và khi nào?

Thường quy

Những trẻ em chưa bao giờ bị thủy đậu nên nhận 2 liều vắc-xin thủy đậu ở những độ tuổi sau:

Liều thứ nhất: 12-15 tháng tuổi

Liều thứ hai: 4-6 tuổi (có thể nhận sớm hơn nếu cách liều thứ nhất ít nhất là 3 tháng)

Những người từ 13 tuổi trở lên (chưa bị thủy đậu hoặc chưa nhận vắc-xin thủy đậu) nên nhận hai liều cách nhau ít nhất 28 ngày.

Tiêm đuổi

Bất kỳ ai chưa được chích ngừa đầy đủ và chưa bị thủy đậu đều cần nhận một trong hai liều vắc-xin thủy đậu. Việc tính thời gian dùng các liều này phụ thuộc vào tuổi của người nhận. Hãy hỏi bác sĩ của quý vị.

Vắc-xin HPV có thể được chích ngừa cùng lúc với các vắc-xin khác.

Lưu ý: Vắc-xin "tổng hợp" có tên gọi MMRV, chứa cả vắc xin MMR và vắc-xin thủy đậu, có thể được chích ngừa thay cho hai loại vắc xin riêng biệt trên những người từ 12 tuổi trở xuống.

3 Một số người không nên chích ngừa vắc-xin MMR hoặc nên chờ

- Một số người không được chích ngừa thủy đậu nếu họ đã bị phản ứng dị ứng đe dọa tính mạng với liều vắc-xin thủy đậu trước kia hoặc với liều gelatin hoặc kháng sinh neomycin.
- Những người bị ốm vừa phải hoặc ốm nặng vào thời điểm chích ngừa theo lịch nên đợi cho đến khi hồi phục trước khi chích ngừa vắc-xin thủy đậu.
- Phụ nữ mang thai nên đợi sau khi sinh con mới nên chích ngừa vắc-xin thủy đậu. Phụ nữ không được mang thai 1 tháng sau khi chích ngừa thủy đậu.
- Một số người nên hỏi bác sĩ xem họ có nên chích ngừa vắc-xin thủy đậu hay không, bao gồm những người:
 - Bị HIV/AIDS, hoặc các bệnh ảnh hưởng đến hệ miễn dịch khác
 - Đang được điều trị bằng các thuốc ảnh hưởng đến hệ miễn dịch, như steroid, trong vòng 2 tuần trở lên
 - Mắc một bệnh ung thư
 - Đang được điều trị ung thư bằng xạ trị hoặc thuốc
- Những người gần đây được truyền máu hoặc được truyền các sản phẩm máu khác nên hỏi bác sĩ thời điểm có thể chích ngừa thủy đậu.

Hãy hỏi bác sĩ của quý vị để có thêm thông tin.

4 Nguy cơ từ vắc-xin thủy đậu là gì?

Vắc-xin, như bất kỳ loại thuốc nào khác, có khả năng gây ra những vấn đề nghiêm trọng, như các phản ứng dị ứng nặng. Nhưng nguy cơ bị thuốc ngừa thủy đậu làm hại nghiêm trọng, hoặc gây tử vong, cực kỳ nhỏ.

Tiêm vắc-xin thủy đậu an toàn hơn nhiều so với bị bệnh thủy đậu. Phần lớn những người được chích ngừa vắc-xin thủy đậu không có bất cứ vấn đề nào với nó. Các phản ứng thường có khả năng xảy ra sau liều đầu tiên hơn là sau liều thứ hai.

Các Vấn Đề Nhẹ

- Đau nhức hoặc sưng tấy nơi tiêm (khoảng 1 trong 5 trẻ và tối đa là 1 trong 3 thanh niên và người trưởng thành)
- Sốt (1 trong 10 người, hoặc ít hơn)
- Phát ban vừa phải, tối đa một tháng sau chích ngừa (1 trong 25 người). Những người này có thể làm lây nhiễm những thành viên khác cùng nhà nhưng điều này là đặc biệt hiếm.

Các Vấn Đề Vừa Phải

- Lên cơn động kinh (co giật hoặc trợn mắt) do sốt (rất hiếm).

Những Vấn Đề Nghiêm Trọng

- Viêm màng não (rất hiếm)

Đã có báo cáo về những vấn đề nghiêm trọng khác, bao gồm cả các phản ứng nghiêm trọng về não và lưỡng huyết cầu thấp sau chích ngừa thủy đậu. Những điều này xảy ra rất hiếm nên các chuyên gia không thể nói rằng đó là do vắc-xin hay không. Nếu đúng thì cũng cực kỳ hiếm.

Lưu ý: Liều đầu tiên của vắc-xin MMRV liên quan tới chứng nổi mề đay và tỷ lệ sốt cao hơn vắc-xin MMR và vắc-xin thủy đậu được chích ngừa riêng biệt. Chứng nổi mề đay đã được báo cáo với tỷ lệ 1/20 và sốt với tỷ lệ 1/5.

Chứng co giật gây ra do sốt cũng được báo cáo thường xảy ra sau khi chích ngừa MMRV. Các chứng này thường xuất hiện 5-12 ngày sau liều đầu tiên.

5 Điều gì xảy ra nếu có phản ứng hơi nặng hoặc nghiêm trọng?

Phải quan sát dấu hiệu nào?

- Mỗi tình trạng bất thường, như sốt cao, yếu ớt hay sự thay đổi hành vi. Dấu hiệu phản ứng dị ứng nghiêm trọng có thể bao gồm khó thở, giọng nói khàn hoặc thở khò khè, nổi mề đay, da tái nhợt, yếu ớt, nhịp tim nhanh hoặc chóng mặt.

Cần phải làm gì?

- Gọi cho bác sĩ, hoặc đưa nạn nhân đến bác sĩ ngay lập tức.
- Báo cho bác sĩ biết điều gì đã xảy ra, ngày giờ xảy ra, và nạn nhân được chích ngừa vào lúc nào.

• Yêu cầu bác sĩ của quý vị báo cáo phản ứng này bằng cách gửi mẫu đơn Hệ Thống Báo Cáo Biến Chứng Khi Chích Ngừa (VAERS).

Quý vị cũng có thể nộp báo cáo này qua trang mạng của VAERS tại www.vaers.hhs.gov, hoặc gọi số 1-800-822-7967.

VAERS không tư vấn y tế.

6

Chương trình Bồi thường Thương tổn Vắc-xin Quốc gia

Một chương trình liên bang đã được xây dựng để giúp những người có thể bị tổn thương do một loại vắc-xin.

Để biết chi tiết về Chương Trình Bồi Thường Thương Tật Do Vắc-xin Quốc Gia, hãy gọi tới số 1-800-338-2382 hoặc vào trang mạng tại địa chỉ www.hrsa.gov/vaccinecompensation.

7

Làm thế nào để tôi có thể biết thêm?

- Hãy hỏi bác sĩ của quý vị. Họ có thể đưa cho quý vị tờ rời trong hộp vắc-xin hoặc giới thiệu nguồn thông tin khác.
- Gọi cho sở y tế địa phương hay tiểu bang.
- Liên lạc với Trung Tâm Kiểm Ngừa Bệnh (CDC):
 - Gọi số 1-800-232-4636 (1-800-CDC-INFO)
 - Ghé thăm trang mạng của CDC tại www.cdc.gov/vaccines



DEPARTMENT OF HEALTH AND HUMAN SERVICES
Centers for Disease Control and Prevention



Vaccine Information Statement (Interim)
Varicella Vaccine (3/13/08) - Vietnamese 42 U.S.C. § 300aa-26

Translation provided by the Minnesota Department of Health